TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 05 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T.

Địa chỉ thường trú: Số 395B, khu vực 1, phường B, quận C, thành phố C (Nay là: Số 395B, khu vực 1, phường C, thành phố C).

Địa chỉ liên hệ: Nhà trọ 136, số 134 đường H, phường A, quận N, thành phố C (Nay là: Nhà trọ 136, số 134 đường H, phường A, thành phố C).

Bị đơn: Ông Trần Anh C.

Địa chỉ: Số 395B, khu vực 1, phường B, quận C, thành phố C (Nay là: Số 395B, khu vực 1, phường C, thành phố C).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích T và ông Trần Anh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T thuận tình ly hôn với ông Trần Anh C.

Về con chung: Con chung tên Trần Quang L (Nam), sinh ngày 07/10/2002 đã trưởng thành, bà T ông C không yêu cầu tòa án giải quyết. Ông Trần Anh C trực tiếp

nuôi con chung Trần Anh T (Nam), sinh ngày 29/6/2012. Bà Nguyễn Thị Bích T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Bích T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Bà T, ông C tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại tòa án có thẩm quyền.

Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày ông bà không có nợ. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại tòa án có thẩm quyền.

Các đương sự thống nhất về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Trần Anh C mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Bích T chịu thay phần án phí của ông Trần Anh C, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000585 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Nguyễn Thị Bích T được nhận lại 150.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- UBND phường Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc (TC: 12).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn